

1. Khái niệm sơ phạm thông tin

Sơ phạm thông tin thường vi phạm là kết quả của quá trình xử lý thông tin, do cá nhân, tập thể nào đó thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu ứng dụng tin.

Quá trình lao động để tạo ra sơ phạm chính là quá trình xử lý thông tin (bao gồm biên mục, phân loại, đánh giá, tóm tắt, chú giải, biên soạn theo quan cũng như các quá trình phân tích theo hướng thông tin khác). Ứng dụng thực hiện quá trình xử lý thông tin không ai khác chính là các chuyên gia làm việc tại các cơ quan, tập thể thông tin nào đó.

Các sơ phạm thông tin được hình thành nhằm thỏa mãn nhu cầu ứng dụng thông tin, chúng phải tuân thủ chặt chẽ vào nhu cầu và sự biến đổi của nhu cầu.

Bên cạnh khái niệm sơ phạm thông tin, còn một số khái niệm khác có liên quan:

* *Tài liệu bậc 2*: là tài liệu được hình thành như quá trình phân tích theo hướng và logic các thông tin có trong tài liệu bậc 1.

* *Sơ phạm thông tin*: là xuất bản phẩm có nội dung chủ yếu là thông tin cấp 2 và do các cơ quan có hoạt động thông tin khoa học và kỹ thuật xuất bản (theo TCVN 4523-88).

2. Các sơ phạm thông tin

Dựa vào các tiêu chí khác nhau chúng ta có thể phân loại 10 loại sơ phạm thông tin thường vi phạm khác nhau như sau:

- Hình thức mục lục
- Hình thức phụ lục và đính kèm
- Thứ mục
- Tập chí tóm tắt
- Chọn lọc, trích dẫn khoa học
- Danh mục
- Tổng luận
- Các số đầu liệu
- Một số sơ phạm khác trên mạng
- Các loại sơ phạm thông tin

2.1. Hình thức mục lục

Là tập hợp các đơn vị, các phiếu mục lục được sắp xếp theo một trình tự nhất định, phản ánh nội dung của một hoặc một nhóm các cơ quan thông tin thường vi phạm.

Trong hình thức mục lục, có các loại mục lục sau:

- Căn cứ vào mục đích mục lục có:
 - + Mục lục bản gốc
 - + Mục lục công bố
- Căn cứ vào phạm vi bao quát văn tài liệu:
 - + Mục lục tổng quát
 - + Mục lục các kho riêng
 - + Mục lục theo vị trí
 - + Mục lục liên hợp
- Căn cứ vào hình thức:
 - + Hình thức mục lục off-line

Mục lục phụ lục

Mục lục sách

Mục lục tài liệu

Mục lục đăng phụ lục

Mục lục đầu máy

Mục lục trên các vật vi bản (vi phim, vi phiếu)

+ Hướng thông mục lục on-line: mục lục truy nhập trực tuyến (OPAC)

- Căn cứ vào phương pháp phân ánh các phiếu mô tả:

+ Mục lục chẵn cái

+ Mục lục phân loại

+ Mục lục chẵn đề

+ Phiếu tiêu đề các tập

+ Phiếu chẵn đề.

2.2. Hướng thông phiếu tra cứu đề kiến

Là tập hợp các phiếu chứa các thông tin đề kiến và vấn đề cần thảo luận, được sắp xếp theo một trật tự xác định.

2.3. Thẻ mục

Là một sơ phạm thông tin theo vị trí mà phần chính là tập hợp các biểu ghi thẻ mục (có hoặc không có tóm tắt, chú giải) được sắp xếp theo một trật tự xác định phân ánh các tài liệu có chung một hoặc một số dấu hiệu và nội dung hoặc hình thức.

Có các loại nhóm thẻ mục khác nhau như:

- Dựa vào hình thức của sơ phạm:

+ Thẻ phiếu đề kiến là thẻ mục phiếu

+ Thẻ phân phạm đề kiến là thẻ mục phân phạm

+ Thẻ thu nhập: thẻ mục đề kiến đề nghị vi phim, vi phiếu

+ Thẻ số dấu liệu đề kiến là số dấu liệu thẻ mục

- Dựa vào mục đích lý thông tin đề kiến tài liệu:

+ Thẻ mục miêu tả

+ Thẻ mục tóm tắt, chú giải

+ Thẻ mục giải thích

- Dựa vào phạm vi chuyên ngành, nghiên cứu và hoạt động thực tiễn của tài liệu:

+ Thẻ mục chuyên ngành

+ Thẻ mục đa ngành

+ Thẻ mục từng học

+ Thẻ mục địa chí

- Dựa vào thuộc tính tính giá trị của tài liệu được phân ánh:

+ Thẻ mục hiện tại

+ Thẻ mục hiện tại

- Dựa vào tính chất thông tin của nguồn tin được phân ánh:

+ Thẻ mục bậc 1

+ Thẻ mục bậc 2

2.4. Tập chí tóm tắt

Là sơ phạm thông tin theo vị trí, được chia thành hiện tại và đề nghị phân phạm đề kiến, trong đó có các bài tóm tắt và các công trình khoa học và thông tin bậc 2 khác (miêu tả thẻ mục).

2.5. Chẩn đoán, trích dẫn khoa học

Là một danh sách có cấu trúc các tài liệu phân ánh và hoặc có liên quan đến một chủ đề xác định

Trích dẫn là các trích dẫn của tác giả đến các tài liệu đã được xuất bản trước, nó xác định các công trình hiện tại mà trong nội dung của chúng có đề cập tới những vấn đề có liên quan đến các tài liệu đã được xuất bản trước đó.

2.6. Danh mục

Là m t b ng li t kê cho phép xác đ nh thông tin v m t ho c m t nhóm đ i t ng nào đó thu c các lĩnh v c ho t đ ng xã h i ho c khu v c đ a lý.

Đ i t ng đ c ph n ánh: cá nhân ,c quan , đ n v hành chính, đ n v kinh t .

Lĩnh v c ho t đ ng xã h i là: nghiên c u và tri n khai, các ngành đ ch v , các ngành s n xu t, giáo d c-đào t o

Khu v c đ a lý là: m t ho c m t ph n t nh, thành ph , m t s t nh, thành ph , qu c gia, m t s qu c gia th m chí toàn th gi i.

Ngu n: <http://www.kilobooks.com/threads/149878-Sở-n-ph-m-và-d-ch-v-thông-tin-th-vi-n>